

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HS - ST
Ngày: 14-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Bà Mạc Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994 tại H, C, H; Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn K, xã H, thành phố C, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ(đã chết) và bà Ngô Thị C; có vợ: Vi Thị C(đã ly hôn); Bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền sự tiền án: Không.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 07/6/2020 đến ngày 09/6/2020 bị tạm giam tại trại tạm giam K Công an tỉnh H đến nay. Có mặt.

* Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07 tháng 6 năm 2020, Nguyễn Văn Đ (là người nghiện ma túy) đi xe ôm từ thôn V, xã H đến khu dân cư T, phường C, rồi xuống xe, đi bộ vào khu vực sân bóng T để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông tên là T, không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ để hỏi mua ma túy. T bán cho Đ 02 gói ma túy đựng trong vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ cất giấu vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc và đi bộ về. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ về đến khu vực rìa đường xóm B thuộc khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh H thì bị lực lượng Công an thành phố C kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước Đ đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có chứa 02 gói giấy bạc, hình chữ nhật, kích thước (0,5x1)cm, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 251/KLGD-PC09 ngày 10/6/2020 của Phòng k, Công an tỉnh H kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng bên trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn Đ, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,157gam là ma túy, loại Heroin.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS-CL ngày 23/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo 13 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/6/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 0,134 gam Heroin hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, tình trạng đã qua sử dụng. Về án phí: Bị cáo Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 00 phút ngày 07/6/2020, tại đoạn rìa đường xóm B tại khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh H, Nguyễn Văn Đ có hành vi cất giấu trái phép 0,157 gam heroin tại túi quần đang trước đang mặc với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an thành phố C phát hiện, bắt quả tang nên đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý trực tiếp mua ma túy về cất giữ bất hợp pháp để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tội phạm gia tăng, tiếp tay cho kẻ mua bán ma túy bất hợp pháp và làm mất trật tự, an toàn xã hội. Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lao động mà lại vướng vào con đường nghiện ngập chất ma túy nên cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để rèn luyện bị cáo trở thành người có ích, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Vì thế, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

[4] Về hình phạt bổ sung : Xét bị cáo là người nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng không bán lại nhằm mục đích kiếm lời nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố C đã thu giữ số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,134 gam Heroin hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, tình trạng đã qua sử dụng không có giá trị nên cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Trong vụ án, Đ khai mua ma túy của người đàn ông tên T nhưng không rõ lai lịch, địa chỉ, qua điều tra chưa xác định được người đàn ông này là ai, cơ quan điều tra tách ra để xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 14 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07-6-2020.

Hình phạt bổ sung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 251/KLGDDPC09 của phòng k, Công an tỉnh H, bên trong chứa 0,134 gam là loại Heroin, gói bằng giấy trắng bên ngoài là túi nilon màu trắng. Mặt sau của phong bì niêm phong mẫu vật có 03 dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và các chữ ký niêm phong mẫu; 01 vỏ bao thuốc lá, màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, tình trạng đã qua sử dụng.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố C và Chi cục THADS thành phố C ngày 24/7/2020).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh H;
- Công an thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Chu Thị Thu Hương**